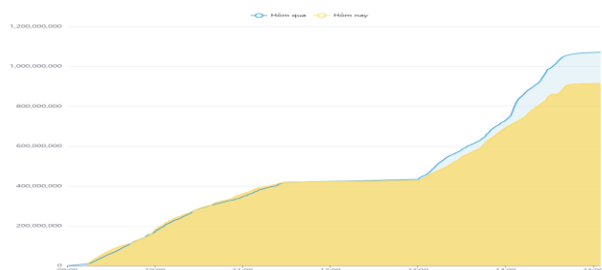


## THÔNG KÊ THỊ TRƯỜNG

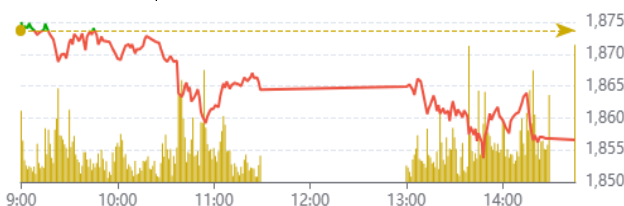
	HSX	HNX
<b>Giá đóng cửa</b>	1.665,18	276,92
<b>Thay đổi</b>	-5,79	-0,71
<b>Thay đổi %</b>	-0,35%	-0,26%
<b>KLGD (Triệu CP)</b>	915,0	108,3
<b>GTGD (Tỷ)</b>	27.801	2.306
<b>Độ rộng thị trường</b>		
<i>CP tăng giá</i>	108	52
<i>CP giảm giá</i>	208	81
<i>CP tham chiếu</i>	60	76
<b>P/E</b>	15,14	1,68
<b>P/B</b>	2,06	2,06

Thanh khoản HSX



Chỉ số phái sinh

Phái sinh	Đóng cửa	Thay đổi	Basis	OI
VN30	1.861,7	-7,11	504,74	54.573
VN30F1M	1.357,0	+1,5		



Nguồn: Fireant

## XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

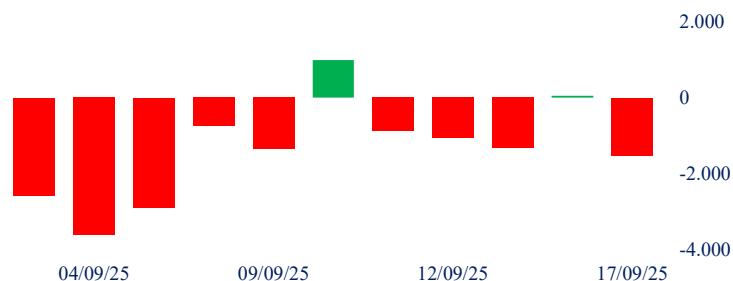
- VN-Index kết phiên giảm 5,79 điểm (-0,35%) xuống 1.665,18 điểm. Áp lực bán duy trì từ phiên trước khiến thị trường giảm điểm từ đầu phiên. Mặc dù lực cầu đã xuất hiện nhưng vẫn còn yếu khiến thị trường chỉ hồi nhẹ, độ rộng nghiêng về phe bán với 208 mã giảm và 108 mã tăng.

- Áp lực bán vẫn xuất hiện ở nhóm ngân hàng và chứng khoán, dẫn đầu là các cổ phiếu vốn hóa lớn như VCB, BID, VPB,... Lực bán lan ra toàn bộ thị trường khiến hầu hết các nhóm ngành khác đều giảm điểm theo.

- Chỉ có duy nhất nhóm bất động sản là tăng điểm. Dẫn đầu là sự góp sức của VHM. Nhiều cổ phiếu còn có phiên tăng khá tốt, trên 3%. Tuy nhiên dưới áp lực của phe bán cũng như sự yếu dần của VHM do bị khối ngoại bán, nhiều cổ phiếu không giữ được giá cao nhất trong phiên.

- Khối ngoại tiếp tục bán ròng, tập trung vào họ nhà Vin và các cổ phiếu chứng khoán

## Giao dịch nước ngoài 10 phiên HSX



## PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

Thị trường ghi nhận một cây nến đỏ với râu nến dài thể hiện sự giằng co và lưỡng lự giữa bên mua/bán. Áp lực cung khi thị trường về sát lại vùng đỉnh cũ 1.698 điểm vẫn còn nhưng không nhiều khi thanh khoản duy trì mức thấp dưới trung bình 20 phiên gần nhất. Lực cầu xuất hiện giúp thị trường không bị mất vùng 1.665 điểm (MA20 ngày) nhưng vẫn còn khá yếu và tập trung vào 1 nhóm cổ phiếu, chưa có tính lan tỏa. Xu hướng tăng giá vẫn được bảo toàn, cần thêm sự cố gắng của lực cầu để thị trường hồi phục.

## CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

Xu hướng tăng giá vẫn chưa bị phá vỡ. Nhà đầu tư duy trì tỷ trọng cổ phiếu ở mức 50-80% danh mục và chuẩn bị gia tăng khi thị trường tạo đáy. Đối với những nhà đầu tư sử dụng margin nên hạ dần phần margin khi áp lực bán dâng cao. Giai đoạn thị trường tích lũy phân hóa việc lựa chọn cổ phiếu quan trọng hơn việc quản trị rủi ro theo VN-Index.

+ Kịch bản 1 (60%): VN-Index đi ngang quanh MA20 1.650-1.690 điểm

+ Kịch bản 2 (40%): Áp lực bán dâng cao, thị trường mất vùng hỗ trợ gần 1.650 điểm và về hỗ trợ sâu hơn là 1.600 điểm

## Danh mục khuyến nghị mới

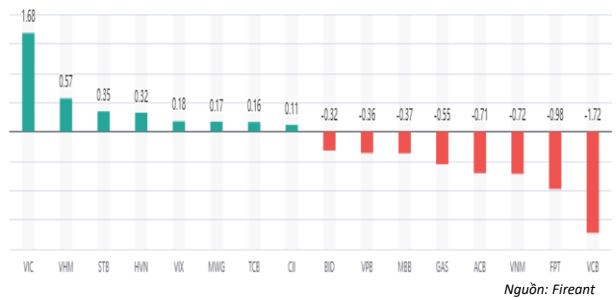
STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	Loại khuyến nghị
2	SHS	37,20	34,8	26/05/2025	39	31,00	Đầu cơ
3	VCB	67,00	65,5	21/08/2025	85	59,50	Đầu tư trung hạn
4	SSI	41,35	39	26/08/2025	50,5	35,00	Đầu cơ

Tăng giảm nhóm ngành

Ngành	Ngày	Tháng
Dầu khí	-1,18%	5,37%
Hóa chất	-0,61%	-5,54%
Tài nguyên Cơ bản	0,00%	4,37%
Xây dựng và Vật liệu	0,77%	-12,20%
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-0,76%	-0,92%
Ô tô và phụ tùng	0,27%	4,78%
Thực phẩm và đồ uống	-0,96%	2,60%
Hàng cá nhân & Gia dụng	0,18%	1,23%
Y tế	-0,70%	1,79%
Bán lẻ	0,17%	6,74%
Truyền thông	-0,95%	-5,03%
Du lịch và Giải trí	-0,15%	4,89%
Điện, nước & xăng dầu khí đ	-0,68%	-1,21%
Ngân hàng	-0,69%	1,69%
Bảo hiểm	-1,29%	-4,40%
Bất động sản	0,62%	10,48%
Dịch vụ tài chính	0,15%	2,29%
Công nghệ Thông tin	-2,30%	3,57%



Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số



Top NN mua ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
GEX	54,6	0,20 / 0,37%	5.169.800
HVN	37,9	0,45 / 1,20%	2.453.800
NKG	19,9	0,55 / 2,84%	22.034.500
VPB	30,8	-0,20 / -0,65%	26.845.900
VHC	63,5	-0,70 / -1,09%	2.234.900

Top NN bán ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
VIC	145	1,90 / 1,33%	7.586.000
VHM	103,5	0,60 / 0,58%	5.719.900
SSI	40,8	0,20 / 0,49%	27.101.000
VIX	37	0,50 / 1,37%	27.618.300
MSN	84	-0,20 / -0,24%	6.725.200

Giao dịch cổ đông lớn và nội bộ

Mã	Tên	Vị trí	Ngày	Đăng ký	Khối lượng
VNE	Phạm Hữu Minh Huy	Phó Tổng Giám đốc	18/09/2025	Bán	150.000
MSH	Chứng khoán FPT	---	18/09/2025	Bán	1.196.035
FUEVFI	Chứng khoán HSC	Phó Tổng Giám đốc	17/09/2025	Bán	291.300
OCB	Mai Xuân Hiền	---	17/09/2025	Bán	0
MWG	Danang Investments Limited	---	17/09/2025	Bán	0

## TIN TỨC

### Trong nước

[Fed giảm lãi suất đô la, thêm dự địa cho tiền đồng](#)  
[Ngành nhựa đang đứng trước cơ hội phát triển lớn](#)  
[Loạt ngân hàng chạy đua tăng vốn điều lệ](#)

### Doanh nghiệp

[Nông nghiệp Hoà Phát của tỷ phú Trần Đình Long có gì?](#)  
[FPTS bán bất thành 1,19 triệu cổ phiếu MSH](#)  
[FPT: Hoàn thành tăng vốn điều lệ lên hơn 17k tỷ](#)

## TIN TỨC

### Thế giới

[Mỹ 'tuýt còi' hải sản: sức ép để chuẩn hóa nghề cá](#)  
[Hong Kong \(Trung Quốc\) cắt giảm lãi suất cơ bản](#)  
[Kinh tế New Zealand suy giảm mạnh](#)

### Hàng hóa

[Giá vàng nổi dài đã giảm tại châu Á](#)  
[Sàn Binance lập kỷ lục, giá BNB vượt 1.000 USD](#)  
[Lo ngại về nền kinh tế Mỹ kéo giá dầu đi xuống](#)

Top 10 khối lượng giao dịch HSX

	Khối lượng giao dịch	Thay đổi
1	HPG	75.817.000
2	SHB	61.308.100
3	VND	31.745.500
4	DXG	28.115.500
5	VIX	27.618.300
6	SSI	27.101.000
7	CII	26.935.000
8	VPB	26.845.900
9	PDR	25.322.100
10	ACB	22.869.700

Giá hàng hóa

	Đóng cửa	Thay đổi	%
Vàng	2462,8	-0,50	-0,02%
Bạc	27,52	-0,08	-0,29%
Đồng	4,0395	0,08	2,03%
Dầu thô	0,14	0,00	-0,68%
Dầu Brent	79,25	0,09	0,11%
Khí Tự nhiên	2,172	0,05	2,12%
Khí đốt	2,3624	0,00	0,20%
Đường	18,61	0,04	0,22%
Heo nạc	73,55	-1,02	-1,37%
Cà phê	237,5	-1,85	-0,77%

Tỷ giá hối đoái

	Thay đổi	Tỷ giá NHNN	
		Mua	Bán
USD/VND	26155	0,03%	USD 23.989 26.407
EUR/VND	30353	-0,37%	EUR 28.389 31.378
GBP/VND	34994	-0,17%	GBP 32.670 36.108
USD/VND	173,00	0,00%	JPY 163 181
AUD/VND	32565	-0,33%	CHF 30.432 33.636

## Danh mục khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	KDH	33,40	25,8	08/05/2025	31	23	29,5%	Nắm giữ
2	MWG	78,50	61	13/05/2025	70	56	28,7%	Nắm giữ
3	SZC	34,05	34,8	26/05/2025	39	31	-2,2%	Nắm giữ
4	SHS	25,30	22,5	04/08/2025	27	21	12,4%	Nắm giữ
5	VCB	63,90	65,5	21/08/2025	85	59,5	-2,4%	Chốt lời
6	SSI	40,80	39	26/08/2025	50,5	35	4,6%	Chốt lời

## Danh mục khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	HPG	29,15	22	08/10/2024	34	25	32,5%	Nắm giữ
2	TCB	38,80	21,85	20/08/2024	38	20,8	77,6%	Nắm giữ
3	CTG	51,20	35	19/09/2024	45	33	46,3%	Nắm giữ
4	KDH	33,40	29,8	18/10/2024	40	23,5	12,1%	Nắm giữ
5	STB	57,00	38,3	20/02/2025	50	35,4	48,8%	Nắm giữ
6	SZC	34,05	41,7	21/02/2025	45,8	41,2	-18,3%	Nắm giữ
7	KBC	36,70	29,4	20/02/2025	35	26,7	24,8%	Nắm giữ
8	MWG	78,50	54,1	21/02/2025	75	46	45,1%	Nắm giữ
9	FPT	103,00	123,2	20/02/2025	190	90	-16,4%	Nắm giữ
10	HAH	56,80	53,3	21/02/2025	60	50	6,6%	Nắm giữ
11	DGC	98,80	106	20/02/2025	116	90,6	-6,8%	Nắm giữ
12	MSH	36,45	40	21/02/2025	63	57	-8,9%	Nắm giữ
13	VCG	27,30	19,2	20/02/2025	27,2	18,9	42,2%	Nắm giữ
14	BCM	69,20	51	05/05/2025	72	42	35,7%	Nắm giữ
15	MSN	84,00	64,8	10/06/2025	84	59	29,6%	Nắm giữ
16	VPB	30,80	20,15	10/07/2025	24	17,5	52,9%	Nắm giữ



# LỰC CẦU XUẤT HIỆN NHƯNG VẪN CÒN YẾU

Bản tin ngày 19/09/2025

## Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
-----	-------------	---------	---------	----------	--------------	-------------	----------	------------------------

## Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
-----	-------------	---------	---------	----------	--------------	-------------	----------	------------------------

**HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ**

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

**THÔNG TIN LIÊN HỆ**

Nguyễn Minh Hoàng	Giám đốc phòng phân tích <a href="mailto:hoang.nguyenminh@vfs.com.vn">hoang.nguyenminh@vfs.com.vn</a>
Nguyễn Hoàng Long	Chuyên viên phân tích <a href="mailto:long.nguyen@vfs.com.vn">long.nguyen@vfs.com.vn</a>
Nguyễn Thị Mai	Chuyên viên phân tích <a href="mailto:mai.nguyen@vfs.com.vn">mai.nguyen@vfs.com.vn</a>
Nguyễn Thị Huyền	Chuyên viên phân tích <a href="mailto:huyen.nguyen@vfs.com.vn">huyen.nguyen@vfs.com.vn</a>
Lê Thị Ngọc	Chuyên viên phân tích <a href="mailto:ngoc.le@vfs.com.vn">ngoc.le@vfs.com.vn</a>

**© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)****Hội sở Hồ Chí Minh**

Lầu 1 117 - 119 - 121 Nguyễn Du P, Bến Thành Q, 1 Thành phố HCM

Điện thoại: (84-8) 62556586 Fax: (84-8) 62556580

Website: [www.vfs.com.vn](http://www.vfs.com.vn)

**Chi nhánh Hà Nội**

Tầng 5, Số 37 Bà Triệu, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại: (84-4) 39288222 Fax: (84-4) 39338222

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.